

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 976/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch hành động về bình đẳng giới
của ngành Tư pháp năm 2016

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020;

Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 975/QĐ-BTP ngày 27 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch hành động vì bình đẳng giới ngành Tư pháp giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

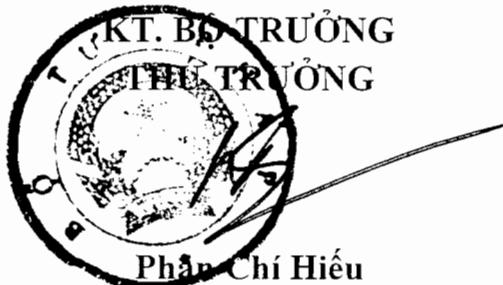
Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Tư pháp năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban quốc gia VSTBPNVN (để b/c);
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Thành viên Ban VSTBPN ngành TP (để thực hiện);
- Lưu: VT. Ban VSTBPN.



Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2016

KẾ HOẠCH

Hành động về bình đẳng giới ngành Tư pháp năm 2016

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 176/QĐ-BTP
ngày 27 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch hành động vì bình đẳng giới ngành Tư pháp giai đoạn 2016 - 2020.

2. Yêu cầu

2.1. Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch hành động vì bình đẳng giới ngành Tư pháp giai đoạn 2016 - 2020 cho từng năm phù hợp với điều kiện thực tiễn, trọng tâm công tác của Bộ, Ngành, tạo cơ sở đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2020.

2.2. Các mục tiêu, giải pháp thực hiện Kế hoạch phải bám sát và có tác động tích cực tới việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành năm 2016.

2.3. Các nhiệm vụ, giải pháp phải mang tính khả thi, rõ trách nhiệm giải trình, khắc phục trực tiếp những khó khăn, tồn tại về bình đẳng giới hiện nay của Ngành.

II. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ trong tham gia lãnh đạo, quản lý; trong đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và trong thụ hưởng các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp; thực hiện hiệu quả Luật bình đẳng giới và các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Bộ Tư pháp.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Thực hiện hiệu quả các quy định về bình đẳng giới trong xây dựng, thực thi pháp luật và các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành Tư pháp.

a) Các chỉ tiêu:

Chỉ tiêu 1: 100% dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Bộ, ngành Tư pháp chủ trì soạn thảo hoặc thẩm định được lồng ghép vấn đề bình đẳng giới theo nguyên tắc của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015.

Chỉ tiêu 2: 100% các chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật do Bộ, ngành Tư pháp chủ trì triển khai trong năm 2016 được lồng ghép vấn đề giới.

Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 20% công chức của Ngành trực tiếp làm công tác xây dựng, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý được tập huấn nghiệp vụ về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong lĩnh vực chuyên môn.

b) Giải pháp thực hiện:

- Nâng cao năng lực lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Triển khai xây dựng và thực hiện Kế hoạch tập huấn kiến thức về giới và lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho cán bộ chủ chốt và cán bộ, công chức, viên chức của ngành Tư pháp.

- Triển khai xây dựng dự thảo Đề án thành lập nhóm chuyên gia về lồng ghép giới trong xây dựng VBQPPL của Bộ, Ngành về bình đẳng giới.

- Chuẩn hóa quy trình lồng ghép giới vào công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế.

- Rà soát các quy định của pháp luật hiện hành về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản pháp luật, từ đó đề xuất hướng sửa đổi, bổ sung Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ về quy định các giải pháp bảo đảm bình đẳng giới.

- Nghiên cứu xây dựng Sổ tay nghiệp vụ lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quá trình xây dựng văn bản pháp luật.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới cũng như việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành Tư pháp.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ tại 03 đơn vị thuộc Bộ và 03 Sở Tư pháp.

- Ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp lồng ghép kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới theo thẩm quyền vào các báo cáo sơ, tổng kết của đơn vị.

• Củng cố chế độ thống kê và cơ sở dữ liệu có tách biệt giới nhằm nâng cao hiệu quả công tác tham mưu hoạch định chính sách bình đẳng giới của Ngành.

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện báo cáo và thống kê số liệu về bình đẳng giới trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm đảm bảo việc đánh giá các kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới của Bộ, ngành Tư pháp đến năm 2020.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê giới đối với những chỉ tiêu quốc gia do Bộ Tư pháp được phân công chủ trì thực hiện.

• Huy động tối đa các nguồn lực, đặc biệt hỗ trợ kỹ thuật của quốc tế để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Tư pháp giai đoạn 2016 – 2020.

- Bố trí kinh phí cho những hoạt động chuyên đề về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ Ngành.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế năm 2016 về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ của Ngành (dự án GIG); tiếp tục huy động, vận động sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế cho các hoạt động về bình đẳng giới của ngành Tư pháp.

Mục tiêu 2: Tăng cường sự tham gia của công chức, viên chức nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo được nâng cao tương xứng với tỷ trọng và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước, lý luận chính trị của họ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của toàn Ngành.

a) Các chỉ tiêu:

Chỉ tiêu 1: Phấn đấu tăng tỷ lệ công chức, viên chức nữ giữ chức vụ lãnh đạo cấp Vụ đạt 22% trong tổng số chức danh lãnh đạo cấp này.

Chỉ tiêu 2: Duy trì tỷ lệ công chức, viên chức nữ giữ chức vụ lãnh đạo cấp phòng thuộc Bộ đạt 55 % trong tổng số chức danh lãnh đạo cấp này như hiện nay, tạo nguồn cho việc đề bạt nữ tham gia lãnh đạo cấp vụ.

b) Các giải pháp và hoạt động để đạt mục tiêu:

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt và bổ nhiệm công chức, viên chức nữ nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí ra quyết định của Ngành.

- Khảo sát, đánh giá những rào cản đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ ngành Tư pháp trong tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo tại những đơn vị chưa có nữ tham gia quản lý cấp vụ.

- Rà soát, bổ sung Quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2021, trong đó chú trọng lựa chọn, đề xuất, quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức nữ tương xứng với tỷ lệ cán bộ nữ trong cơ quan, đơn vị.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để tăng tỷ lệ nữ công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, lý luận chính trị cao cấp đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện để quy hoạch, bổ nhiệm vào các vị trí quản lý, lãnh đạo; thường xuyên tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng quản lý, lãnh đạo cấp phòng, cấp vụ cho công chức, viên chức nữ.

Mục tiêu 3: Bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của toàn Ngành.

a) Các chỉ tiêu:

Chỉ tiêu 1: Phấn đấu đạt tỷ lệ 40% công chức, viên chức nữ được chọn cử tham gia các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức của Bộ theo học chương trình này.

Chỉ tiêu 2: Bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 50% cán bộ, công chức, viên chức nữ trong các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ do Bộ Tư pháp chủ trì tổ chức.

b) Các giải pháp và hoạt động để đạt mục tiêu:

- Đảm bảo công tác đào tạo, bồi dưỡng sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Ngành và phù hợp với nhu cầu của công chức, viên chức nữ.

- Xây dựng dự thảo Đề án đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016 - 2020 trên cơ sở Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của ngành Tư pháp giai đoạn 2011 - 2020.

- Xây dựng Quy chế chọn, cử và quản lý viên chức Bộ Tư pháp đi đào tạo, bồi dưỡng (sửa đổi) theo hướng ưu tiên đối với công chức, viên chức nữ.

- Đổi mới về phương thức tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ nhằm thu hút sự tham gia đông đảo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nữ, đặc biệt là công chức, viên chức nữ trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

- Khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức nữ tự thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ (đặc biệt đối với nâng cao trình độ ngoại ngữ, thạc sĩ và tiến sĩ).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành Tư pháp

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc Ban VSTBPN các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và triển khai Kế hoạch hoạt động về bình đẳng giới năm 2016.

b) Tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch hành động về bình đẳng giới năm 2016.

c) Tham gia và phối hợp với các đơn vị chuyên môn trong nghiên cứu, phát hiện và đề xuất giải pháp khắc phục những vướng mắc trong thực hiện các chương trình, nội dung công tác về bình đẳng giới của Ngành; đánh giá tác động giới và đề xuất lồng ghép vấn đề giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức các khóa tập huấn kiến thức về giới, phân tích và lồng ghép giới; tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động về bình đẳng giới.

d) Duy trì chế độ họp định kỳ để kịp thời đánh giá những kết quả, hạn chế trong công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp.

d) Kịp thời đề xuất khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích và biện pháp xử lý đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có vi phạm trong thực hiện quy định của Luật bình đẳng giới.

2. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Tổng cục Thi hành án dân sự

a) Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động về bình đẳng giới trong hệ thống cơ quan thi hành án dân sự năm 2016.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động VSTBPN của Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động theo hướng dẫn của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chỉ đạo Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ xây dựng Kế hoạch hành động về bình đẳng giới năm 2016 của đơn vị theo đúng yêu cầu của Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của Ngành và gửi về Ban VSTBPN Ngành để tổng hợp, theo dõi trước ngày 30/4/2016.

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Kế hoạch hành động về bình đẳng giới năm 2016 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao của đơn vị, trong đó chú trọng lồng ghép việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào chương trình, kế hoạch công tác chuyên môn của đơn vị.

c) Kịp thời kiện toàn Ban VSTBPN khi có biến động, lưu ý lựa chọn, bố trí cán bộ phù hợp nhằm bảo đảm hiệu quả tham mưu, thực hiện các hoạt động VSTBPN và bình đẳng giới.

d) Bố trí kinh phí hoạt động VSTBPN theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính để đảm bảo điều kiện triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới đã đề ra.

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới năm 2016, gửi **báo cáo định kỳ trước ngày 15/6 (đối với sơ kết 6 tháng) và trước ngày 30/11 (đối với tổng kết cuối năm)** về Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động bình về đặng giới năm 2016, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban VSTBPN ngành Tư pháp để báo cáo Bộ trưởng xem xét, giải quyết./.GN

